| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẬP THẠCH**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2025/QĐST - HNGĐ | *Lập Thạch, ngày 27 tháng 02 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## *Về việc xác nhận cha cho con*
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán chủ tọa phiên họp:* Bà Kim Thị Ánh Vân

*Thư ký phiên họp:* Bà Phan Minh Triều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên họp*: Bà Đoàn Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 151/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc: "Yêu cầu xác nhận cha cho con" theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Pham Văn T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Triệu Thị S, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt)

+ Anh Đỗ Văn T1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

*Người yêu cầu anh Phạm Văn T2 vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt, quá trình giải quyết anh T2 trình bày:* Năm 2022 anh có tìm hiểu và quan hệ tình cảm với chị Triệu Thị S là người cùng thôn với anh. Tại thời điểm đó anh có biết chị S đã kết hôn và đang ly thân với anh Đỗ Văn T1, địa chỉ: xã K, huyện V, tỉnh Vĩnh Vĩnh Phúc. Tháng 01/2023 chị S mang thai với anh đến ngày 18/10/2023 chị S sinh một cháu gái và dự kiến đặt tên con là Phạm Minh C theo Giấy chứng sinh của số 0000007.GCS.26008.23 quyển số 01 ngày

18/10/2023 của Trung tâm y tế thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Do thời điểm chị S sinh con với anh thì chị S chưa ly hôn với anh T1, nên hiện nay cháu C chưa làm được giấy khai sinh. Anh đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH D, địa chỉ P.606, tầng 6, tòa nhà Kinh Đô, số B T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội, tại bản kết quả xét nghiệm huyết thống kết luận anh và cháu C có quan hệ huyết thống cha con. Nay để đảm bảo quyền lợi của cháu bé dự kiến đặt tên là Phạm Minh C, anh yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị S vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt, quá trình giải quyết chị S trình bày:* Chị và anh Đỗ Văn T1, sinh năm 1981 địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc kết hôn năm 2013. Chị và anh T1 sinh sống với nhau khoảng một năm thì chị về nhà bố mẹ đẻ ở thôn H, xã Đ để sinh sống, từ đó chị và anh T1 ly thân và cắt đứt mọi liên lạc, hiện nay chị và anh T1 chưa làm thủ tục ly hôn. Khoảng năm 2022 chị có tìm hiểu và có quan hệ tình cảm với anh Phạm Văn T2 là người cùng thôn, tháng 01/2023 chị có thai với anh T2 đến ngày 18/10/2023 chị sinh một cháu gái và dự kiến đặt tên con là Phạm Minh C (theo Giấy chứng sinh của số 0000007.GCS.2600823 quyển số 01 ngày 18/10/2023 của Trung tâm y tế thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc) hiện nay cháu C chưa đăng ký khai sinh. Do thời điểm chị sinh con với anh T2 thì chị chưa ly hôn với anh T1, nên hiện nay cháu C chưa làm được giấy khai sinh. Anh T2 đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH D tại bản kết quả xét nghiệm huyết thống kết luận anh T2 và cháu C có quan hệ huyết thống cha con.

Nay anh T2 có đơn yêu cầu xác nhận cháu bé dự kiến đặt tên là Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023 là con đẻ của anh T2, chị đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của T2 để cháu được làm giấy khai sinh và đảm bảo quyền lợi cho cháu.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn T1 vắng mặt tại phiên họp, quá trình giải quyết anh T1 trình bày:* Anh và chị Triệu Thị S, sinh năm 1981 ở thôn H, xã Đ, huyện L kết hôn năm 2013. Anh và chị S sinh sống với nhau được khoảng một năm thì chị S về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó anh và chị S không liên lạc với nhau, hiện nay anh và chị S chưa làm thủ tục ly hôn. Trong thời gian anh và chị S ly thân anh biết chị S có quan hệ tình cảm với anh Phạm Văn T2 là người cùng thôn với chị S và anh chị có sinh ra một người con gái, anh được Tòa án thông báo cháu bé tên là Phạm Minh C. Anh T1 khẳng định cháu Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023 không phải là con đẻ của anh. Nay

anh T2 có đơn đề nghị Tòa án xác định cháu Phạm Minh C là con đẻ của anh T2, anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ việc và giấy triệu tập của Tòa án nhưng do anh bận việc không đến Tòa án làm việc được. Do anh bận không đến Tòa án tham gia tố tụng được, anh đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại các buổi làm việc, tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, tư cách đương sự, tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần những người tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xác nhận anh Phạm Văn T2 là cha đẻ của cháu Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023;

Về lệ phí: Anh Phạm Văn T2 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Phạm Văn T2 có đơn yêu cầu xác định anh Phạm Văn T2 là cha đẻ của cháu Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023. Anh T2 cư trú tại thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc và có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xác nhận cha cho con. Vì vậy, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Người yêu cầu anh Phạm Văn T2, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị S và anh Đỗ Văn T1 vắng mặt và có đơn xin

giải quyết vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh T2, chị S và anh T1.

[3]. Về nội dung: Anh T2 và chị S đều xác định năm 2022 trong thời gian chị S ly thân với anh T1 thì anh T2 và chị S có quan hệ tình cảm và có với nhau 01 con chung dự kiến đặt tên là Phạm Minh C theo Giấy chứng sinh của số 0000007.GCS.2600823 quyển số 01 ngày 18/10/2023 của Trung tâm y tế thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh T2 và chị S có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2022, chị S mang thai từ tháng 01/2023 đến ngày 18/10/2023 chị sinh ra cháu Phạm Minh C trong thời gian chị S và anh T1 chưa ly hôn. Tuy nhiên, thực tế chị S đã ly thân cắt đứt mọi quan hệ với anh T1 từ năm 2014, chị S về ở nhà bố mẹ đẻ ở thôn H, xã Đ để sinh sống. Các bên đều xác định anh T2 và chị S có con chung là cháu Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023. Theo kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH D, địa chỉ P.606, tầng 6, tòa nhà Kinh Đô, số B T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội, tại bản kết quả xét nghiệm huyết thống kết luận anh T2 và cháu C có quan hệ huyết thống cha con. Do vậy, việc anh T2 yêu cầu xác nhận anh là cha đẻ của cháu Phạm Minh C là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4] Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn T2 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T2.

Xác định anh Phạm Văn T2 là cha đẻ của cháu Phạm Minh C, sinh ngày 18/10/2023 (tên dự kiến) theo Giấy chứng sinh của số 0000007.GCS.26008.23 quyển số 01 ngày 18/10/2023 của Trung tâm y tế thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Anh Phạm Văn T2 là cha đẻ của cháu Phạm Minh C có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để đăng ký khai sinh (hoặc ghi chú) theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Về lệ phí: Anh Phạm Văn T2 phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000630 ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Anh T2 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Đương sự;
- UBND xã Đồng Ích;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

**Kim Thị Ánh Vân**